

<p>1) Giới thiệu bài: SGK(61)</p> <p>2) Tìm hiểu câu chuyện</p> <p>- GV đọc diễn cảm bài thơ</p> <p>+ Bà lão sinh sống bằng nghề gì?</p> <p>+ Thấy Ôc đẹp bà làm gì?</p> <p>+ Trong nhà bà xảy ra chuyện gì?</p> <p>+ Bà lão đã làm gì?</p> <p>+ Câu chuyện kết thúc ra sao?</p> <p>3) H- ớng dẫn kể chuyện và trao đổi ý nghĩa của chuyện.</p> <p>+ Thế nào là kể bằng lời của em?</p> <p>a) Kể chuyện theo cặp</p> <p>b) Thi kể chuyện</p> <p>- GV nhận xét</p>	<p>- Nghe giới thiệu- mở sách</p> <p>- HS nghe, quan sát tranh.</p> <p>- 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn</p> <p>- Nghề mò cua bắt ốc</p> <p>- Thả vào chum nuôi</p> <p>- Nhà cửa sạch sẽ, lợn đã ăn no, cơm nấu sẵn, v- ờn sạch cỏ...</p> <p>- Bà rình xem, khi thấy nàg tiên, bà đập bỏ vỏ ốc.</p> <p>- Bà lão sống hạnh phúc bên nàg tiên, th- ơng yêu nhau nh- mẹ con.</p> <p>- HS nêu yêu cầu</p> <p>- Em đóng vai ng- ời kể không phải đọc thuộc bài thơ</p> <p>- 2 h/s trong bàn tự kể cho nhau nghe theo gợi ý câu hỏi</p> <p>- Trao đổi - ghi ý nghĩa chuyện</p> <p>- HS nối tiếp nhau kể lại câu chuyện và nêu ý nghĩa</p> <p>- Lớp nhận xét và bầu bạn kể hay nhất</p>
---	---

D- CÙNG CỐ- DẶN DÒ:

- 1- Cùng cố: - Nêu ý nghĩa câu chuyện
 - Nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò: - Tập kể lại câu chuyện cho mọi ng- ời nghe
 - Chuẩn bị bài sau

TẬP ĐỌC

TRUYỆN CỔ N- ỚC MÌNH

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Đọc lu loát toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng, phù hợp thể thơ lục bát.
2. Hiểu ý nghĩa bài thơ: Ca ngợi kho tàng truyện cổ Việt Nam.
3. Học thuộc lòng bài thơ.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK
Bảng phụ viết câu, đoạn thơ luyện đọc.

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>I- Ôn định</p> <p>II- Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Em nhớ nhất hình ảnh nào về Dế Mèn <p>III- Dạy bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài: SGK(63)</p> <p>2. Luyện đọc và tìm hiểu bài</p> <p>a)Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nối tiếp đoạn - GV uốn nắn cách phát âm, sửa lỗi - Giúp h/s hiểu từ mới - Luyện đọc cặp - Đọc cả bài - GV đọc diễn cảm cả bài <p>b)Tìm hiểu bài</p> <p>Tổ chức đọc, trả lời câu hỏi</p> <p>+ Vì sao tác giả yêu truyện cổ?</p> <p>+ Bài thơ gợi cho em nhớ truyện cổ nào?</p> <p>+ GV nêu ý nghĩa 2 truyện cổ đó ?</p> <p>+ Tìm thêm những truyện cổ khác của VN có nội dung nh- vậy.</p> <p>+ Em hiểu ý 2câu thơ cuối thế nào?</p> <p>c)H- ớng dẫn đọc diễn cảm- HTL</p> <ul style="list-style-type: none"> - GVchọn h- ớng dẫn đọc diễn cảm đoạn 1và2. - Treo bảng phụ - GVnhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn bài: “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu(tt)”và TLCH - Lớp nhận xét - Nghe giới thiệu, mở sách - Quan sát tranh SGK. - HS nối tiếp đọc bài thơ theo 5 đoạn, đọc 2 l- ợt và luyện phát âm. - 1em đọc chú giải - HS luyện đọc theo cặp - 2em đọc cả bài. - HS thực hiện - Truyện cổ n- ớc mình rất nhân hậu, ý nghĩa rất sâu xa... - 2-3 em nêu tên truyện cổ - Lớp nhận xét - HS nêu - Vài em nêu: Thạch Sanh, Sự tích hồ BaBể, Nàng tiên ốc - Truyện cổ là lời răn dạy của cha ông đối với đời sau: Sống nhân hậu, ... - 3 em nối tiếp nhau đọc bài thơ . - Luyện đọc diễn cảm theo cặp - Vài em đọc diễn cảmđoạn 1-2. - Luyện đọc thuộc theo dãy, bàn. - Thi đọc thuộc đoạn, cả bài.

D- Củng Cố- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố: Hệ thống bài và nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò: Về nhà học thuộc bài và chuẩn bị bài sau

TẬP LÀM VĂN

KỂ LẠI HÀNH ĐỘNG CỦA NHÂN VẬT

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Giúp h/s biết hành động thể hiện tính cách nhân vật.
2. B- ớc đầu biết vận dụng kiến thức đã học để xây dựng nhân vật trong một bài văn cụ thể.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- Bảng phụ chép câu hỏi của phần nhận xét. Ghi nhớ.
- 9 băng giấy chép 9 câu văn ở phần luyện tập.

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>I- Ôn định:</p> <p>II- Kiểm tra bài cũ: GV nhận xét</p> <p>C- Dạy bài mới:</p> <p>1. Giới thiệu bài: nêu MĐ- YC</p> <p>2. Phần nhận xét</p> <p>a)Hoạt động 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm toàn bài <p>b)Hoạt động 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Treo bảng phụ + HD trả lời + Nêu hành động của cậu bé? <p>GV giúp đỡ nhóm chậm .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và ghi ý đúng <p>+ Hành động của cậu bé nói điều gì?</p> <p>3.Phần ghi nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV dùng bảng phụ khắc sâu ghi nhớ. <p>4.Phần luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gắn từng băng giấy lên bảng - Điền từ vào câu - Yêu cầu sắp xếp lại (1,5,2,4,7,3,6.8.9) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 1em trả lời thế nào là kể chuyện? - 1em nói về nhân vật trong chuyện. <p>- Nghe giới thiệu, mở sách.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc truyện: Bài văn bị điểm không. - 2em đọc lại toàn bài. - Lớp nghe, đọc thầm. <ul style="list-style-type: none"> - HS trao đổi cặp theo bàn và nêu kq bài - HS trả lời <p>a- Giờ làm bài: nẹp giấy trắng; b- Giờ trả bài: im lặng, mãi mới nói; c- Lúc ra về: khóc khi bạn hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nói lên tình yêu với cha và tính cách trung thực của cậu - Địa diện các nhóm giải thích <ul style="list-style-type: none"> - 2 em nối tiếp đọc ghi nhớ - HS nghe, liên hệ . <ul style="list-style-type: none"> - 1em đọc nội dung - HS lần l- ợt điền từ vào từng câu. - Vài em thực hiện . - 1em kể chuyện theo thứ tự đã xếp.

D- CỦNG CỐ- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố : - Gọi học sinh đọc phần ghi nhớ
 - Nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò:
- Về nhà học thuộc phần ghi nhớ và chuẩn bị bài sau

LUYỆN TỪ- CÂU

DẤU HAI CHẤM

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- 1.Nhận biết tác dụng của dấu hai chấm trong câu: Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của 1 nhân vật hoặc lời giải thích cho 1 bộ phận đứng tr- ớc.
- 2.Biết dùng dấu hai chấm khi viết văn.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Bảng phụ chép ghi nhớ
- Vở bài tập tiếng việt

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- Ôn định: II- Kiểm tra bài cũ: - GV nhận xét 1.Giới thiệu bài: Mục đích- yêu cầu 2.Phần nhận xét	- Hát - 1 em làm bài 1 - 1 em làm bài 4(tiết tr- ớc) - Nghe giới thiệu, mở sách - 3 nối tiếp đọc bài 1, h/s đọc từng câu

<p>- GV chốt ý đúng: SGK(69)</p> <p>3. Phân ghi nhớ</p> <p>- Treo bảng phụ</p> <p>4. Phân luyện tập</p> <p>Bài tập 1:</p> <p>- GV hướng dẫn cho HS trả lời</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>Bài tập 2:</p> <p>- GV hướng dẫn để HS làm bài</p> <p>- GV nhận xét</p>	<p>văn, thơ nhận xét tác dụng của dấu hai chấm trong các câu đó</p> <p>- HS đọc ghi nhớ SGK.</p> <p>- HS đọc thuộc ghi nhớ</p> <p>- 2 em lên bảng đọc thuộc lòng.</p> <p>- HS nối tiếp đọc nội dung bài 1</p> <p>- HS làm việc cá nhân, ghi lời giải.</p> <p>+ Dấu hai chấm 1: Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời nói của nhân vật</p> <p>+ Dấu thứ 2:...là câu hỏi của cô giáo</p> <p>+ Dấu câu b:...là những cảnh gì</p> <p>- Nhiều em lần lượt đọc bài làm</p> <p>- 1 em đọc yêu cầu, lớp đọc thầm.</p> <p>- HS thực hành viết đoạn văn vào vở (dùng dấu hai chấm)</p> <p>- Nhiều em đọc đoạn văn</p> <p>- Lớp nhận xét và bổ sung</p>
--	---

D- Củng cố- Dặn dò:

- 1- Củng cố: - Hệ thống bài học và hỏi: Dấu hai chấm có tác dụng gì?
 - Nhận xét giờ
- 2- Dặn dò: - Về nhà tìm trong các bài tập đọc 3 tr- ờng hợp dùng dấu hai chấm

TẬP LÀM VĂN

TẢ NGOẠI HÌNH CỦA NHÂN VẬT TRONG BÀI VĂN KỂ CHUYỆN

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Học sinh hiểu: Trong bài văn kể chuyện, việc tả ngoại hình nhân vật thể hiện tính cách nhân vật.

2. Biết dựa vào ngoại hình để xác định tính cách nhân vật và ý nghĩa truyện.

B- Ớc đầu biết lựa chọn chi tiết tiêu biểu để tả ngoại hình nhân vật.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Bảng lớp chép yêu cầu bài 1(nhận xét)

- Bảng phụ chép đoạn văn của Vũ Cao

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- Ôn định	- Hát
II- Kiểm tra bài cũ	- 2 em lần l- ợt nhắc lại ghi nhớ trong bài học tr- ớc.
III- Dạy bài mới	
1.Giới thiệu bài: Nêu MĐ- YC	- HS nghe, mở sách
2.Phần nhận xét	- 3 em nối tiếp đọc bài 1, 2, 3

<ul style="list-style-type: none"> - GV mở bảng lớp - GV nhận xét, chốt lời giải đúng <p>3. Phân ghi nhớ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu thêm 1- 2 ví dụ <p>4. Phân luyện tập</p> <p>Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ - GV chốt lời giải đúng. <p>Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gợi ý có thể kể theo đoạn - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm đ/ văn, l/ bài cá nhân + Chỉ NTrò có đ/ điểm: Sức vóc gầy, yếu... Cánh mỏng...; Trang phục ... + Thể hiện T/ cách yếu, tội nghiệp... - 1 em làm bài trên bảng lớp. - Lớp nhận xét bổ xung, 1 em đọc. <p>- 4 em đọc ghi nhớ SGK, lớp đọc thầm HS nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nội dung bài 1 + lớp đọc thầm đoạn văn, dùng bút chì gạch d- ới chi tiết miêu tả hình dáng chú bé. - 1 em làm bảng phụ - Lớp nhận xét bổ xung <ul style="list-style-type: none"> - 1 em đọc yêu cầu - Từng cặp trao đổi, thực hiện yêu cầu - 2- 3 em thi kể theo yêu cầu - Lớp nhận xét
---	---

D- Củng cố- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố: - Muốn tả ngoại hình của nhân vật, cần chú ý tả gì?
- Nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò: - Ôn lại bài và học thuộc ghi nhớ, chuẩn bị bài sau

CHÍNH TẢ(nghe- viết)

M- ỒI NĂM CỒNG BẠN ĐI HỌC

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Nghe viết chính xác, trình bày đúng đoạn văn: M- ời năm cồng bạn đi học.
2. Luyện phân biệt, viết đúng tiếng có âm, vần dễ lẫn: s / x ; ăng / ăng.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Phiếu bài tập nh- nội dung bài 2.
- Vở bài tập

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- Ôn định II- Kiểm tra bài cũ - GV nhận xét B. Dạy bài mới 1) Giới thiệu bài: MĐ- YC 2) H- ớng dẫn nghe- viết - GV đọc bài chính tả - Nêu cách viết tên riêng, chữ số? - GV đọc chính tả - GV đọc soát lỗi	- Hát - 2 em viết bảng lớp, lớp viết nháp: - 2 tiếng có âm đầu l/ n - 2 tiếng có vần an/ ang. - Nghe giới thiệu, mở sách. - HS theo dõi sách - Cả lớp đọc thầm, tìm các chữ viết hoa, chữ khó viết. - 1- 2 em nêu - HS viết bài vào vở - Đổi vở- soát lỗi

<ul style="list-style-type: none"> - GV chấm, chữa 10 bài - Nhận xét bài viết của HS <p>3) H- óng dẫn h/s làm bài tập: Bài tập 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phát phiếu bài tập - Vì sao chuyện gây c- òi? <p>Bài tập 3: (chọn 3a)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chốt lời giải a: “sáo, sao” 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhận xét, chữa lỗi - 1 em đọc yêu cầu - Cả lớp đọc thầm chuyện vui. - HS làm bài cá nhân: điền từ đúng vào chỗ trống. - Lần 1- ợt nhiều em đọc - Học sinh trả lời - Lớp nhận xét - 2 em đọc câu đố - Lớp làm bài cá nhân - Lần 1- ợt đọc lời giải
--	---

D- CÙNG CỐ- DẶN DÒ:

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> 1- Cùng cố: 2- Dặn dò: | <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bài học - Tìm 10 từ ngữ chỉ sự vật bắt đầu bằng s/ x - Đọc lại truyện vui chỗ ngồi, HTL cả hai câu đố |
|---|--|

TUẦN 3

TẬP ĐỌC

TH- THĂM BẠN

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Biết đọc lá th- l- u loát, giọng đọc thể hiện sự thông cảm với ng- ời bạn bất hạnh.
2. Hiểu tình cảm ng- ời viết th- : th- ơng bạn.
3. Nắm tác dụng của phần mở đầu, kết thúc bức th- .

II- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Tranh minh hoạ bài đọc.
- Bảng phụ chép câu cần h- ớng dẫn luyện đọc.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- æn định II- Kiểm tra bài cũ III- Dạy bài mới 1. Giới thiệu bài: SGK(74) 2. H- ớng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài. a) Luyện đọc: - GV nắn, sửa lỗi phát âm cho HS - GV đọc diễn cảm bức th- b) Tìm hiểu bài + Bạn L- ơng có biết bạn Hồng từ tr- ớc không? + Bạn L- ơng viết th- cho bạn Hồng làm	- Sĩ số, hát. - 2 em đọc bài: Truyện cổ n- ớc mình và TLCH trong bài. - Nghe giới thiệu, mở SGK - Quan sát tranh. - Nói tiếp nhau đọc 3 l- ợt theo 3 đoạn. - HS luyện đọc theo cặp. - 2 em đọc cả bài. - Nghe đọc - HS đọc thầm- trả lời câu hỏi. - 2 em trả lời - Lớp nhận xét - 2 em nêu câu trả lời

<p>gì? + Tìm trong bài những câu thể hiện L- ơng thông cảm với Hồng? - GV treo bảng phụ - Phân tích ý từng câu(SGV75) - Nêu tác dụng của đoạn mở đầu và kết thúc bức th- c)H- ớng dẫn đọc diễn cảm - GV đọc diễn cảm đoạn 1-2 - GV nhận xét</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp nhận xét - HS tìm- đọc những câu văn có nội dung theo yêu cầu. - Vài em đọc. - HS nêu- vài em nhắc lại - 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn của bức th- . - Luyện đọc diễn cảm đoạn 1- 2 - Thi đọc diễn cảm tr- ớc lớp - Bình chọn bạn đọc hay nhất - Nhiều em nêu - Nghe nhận xét
--	--

D- CỦNG CỐ- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố:
 - Em làm gì để giúp đỡ ng- ời khó khăn
 - Nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò:
 - Về nhà học và đọc bài sau

LUYỆN TỪ – CÂU

TỪ ĐƠN VÀ TỪ PHỨC

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Hiểu đ- ọc sự khác nhau giữa tiếng và từ: Tiếng dùng để tạo nên từ, còn từ dùng để tạo nên câu.

Tiếng có thể có nghĩa hoặc không nh- ng từ bao giờ cũng có nghĩa.

2. Phân biệt đ- ọc từ đơn, từ phức.

3. B- ớc đầu làm quen với từ điển.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

Bảng phụ chép nội dung ghi nhớ. Phiếu học tập. Từ điển Tiếng Việt.

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- æn định	- Hát
II- Kiểm tra bài cũ	- 1 em nhắc lại ghi nhớ tiết tr- ớc - 1 em làm bài tập 1.
III- Dạy bài mới	
1. Giới thiệu bài: Nêu MĐ- YC	- Nghe giới thiệu- mở sách.
2. Phân nhận xét	- 1 em đọc yêu cầu
- GV chia nhóm học sinh. Phát phiếu	- Thảo luận nhóm, ghi kết quả vào phiếu.
- Hoạt động cả lớp	- Đại diện nhóm nêu kết quả
- Từ chỉ dùng 1 tiếng(từ đơn)	Nhờ, bạn, lại, có,...
- Từ gồm nhiều tiếng(từ phức)	Giúp đỡ, học hành, học sinh, tiên
- Tiếng dùng để làm gì?	tiên,...
- Từ dùng để làm gì?	- 1- 2 em nêu
3. Phân ghi nhớ:	- 2 em nêu
- GV treo bảng phụ	- 1 em đọc ghi nhớ SGK
- Giải thích thêm nội dung	- Lớp đọc thuộc.
4. Phân luyện tập	Nghe
+ Bài tập 1	

<p>- GV nhận xét chốt ý đúng</p> <p>+ Bài tập 2</p> <p>GV đ- a ra quyển từ điển Tiếng Việt</p> <p>H- ớng dẫn tra từ điển</p> <p>+ Bài tập 3</p> <p>- Tổ chức cho HS tìm từ rồi đặt câu với từ đó</p> <p>- GV ghi nhanh 1- 2 câu, nhận xét</p>	<p>- 1 em đọc yêu cầu.</p> <p>- Trao đổi cặp.Làm bài vào giấy</p> <p>- Lần l- ợt các cặp trình bày kết quả</p> <p>- 1 em đọc yêu cầu</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- Lần l- ợt vài em tập tra từ điển, đọc to nội dung.</p> <p>- 1 em đọc yêu cầu và câu mẫu.</p> <p>- Lần l- ợt nhiều em thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- Lớp nhận xét</p>
---	---

D- Củng cố- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố: Hệ thống bài và nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò: Tập kể lại chuyện và học thuộc ghi nhớ

KỂ CHUYỆN

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

A-MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Rèn kĩ năng nói: Biết kể tự nhiên bằng lời của mình 1 câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về lòng nhân hậu.

Hiểu chuyện, trao đổi với bạn về nội dung ý nghĩa của truyện.

2. Rèn kĩ năng nghe: Chăm chú nghe bạn kể và nhận xét đúng.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- S- u tâm 1 số chuyện viết về lòng nhân hậu.

- Bảng lớp chép đề bài, bảng phụ chép gợi ý 3 trong SGK.

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
I- æn định	- Hát
II- Kiểm tra bài cũ	- 1 em kể chuyện: Nàng tiên è c
- Nhận xét và đánh giá	
III- Dạy bài mới	
1. Giới thiệu bài: SGK(81)	- Nghe giới thiệu, vài em giới thiệu chuyện s- u tâm.
2. H- ớng dẫn kể chuyện	
a) H- ớng dẫn hiểu yêu cầu đề bài	- Mở sách
- Mở bảng lớp	- 1 em đọc yêu cầu
	- 1 em gạch d- ới các chữ chủ đề chính(nh- SGK trang 81)
- Treo bảng phụ	- 4 em lần l- ợt đọc 4 gợi ý. Lớp đọc thầm ý 1
b) Thực hành kể chuyện và trao đổi ý nghĩa của chuyện.	- Lần l- ợt nêu tên chuyện
	- Cả lớp đọc gợi ý 3, đọc dàn bài.
Thi kể chuyện	- Thực hiện kể theo cặp
- GV nhận xét	- Mỗi tổ cử 1- 2 cặp kể tr- ớc lớp rồi nêu ý nghĩa của chuyện vừa kể.
	- Học sinh xung phong thi kể
	- Lớp bình chọn bạn kể tốt nhất

D- CÙNG CỐ- DẶN DÒ:

1- Cùng cố:

- Nêu ý nghĩa của chuyện vừa kể

- Nhận xét biểu d- ơng những em học tốt

2- Dặn dò:

- Tập kể lại cho mọi ng- ời nghe

- S- u tâm các chuyện có nội dung t- ơng tự để đọc

TẬP ĐỌC

NG- ỒI ẮN XIN

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- 1.Đọc l- u loát toàn bài, thể hiện cảm xúc, tâm trạng của nhân vật.
- 2.Hiểu nội dung, ý nghĩa của chuyện: Ca ngợi cậu bé có tấm lòng nhân hậu.

B- ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

- Tranh minh hoạ bài đọc SGK

- Bảng phụ viết đoạn văn cần hướng dẫn đọc.

C- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>I- æn định</p> <p>II- Kiểm tra bài cũ</p> <p>III- Dạy bài mới</p> <p>1.Giới thiệu bài: SGK(83)</p> <p>2.Luyện đọc và tìm hiểu bài</p> <p>a)Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV uốn nắn cách phát âm, giúp học sinh hiểu nghĩa của từ. - GV đọc diễn cảm bài văn. <p>b)Tìm hiểu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm thảo luận + Hình ảnh ông lão đáng thương như thế nào? + Tình cảm của cậu bé đối với ông lão ăn xin ra sao? + Cậu bé đã cho ông lão ăn xin thứ gì? + Cậu bé đã nhận được gì? + Câu chuyện có ý nghĩa gì? <p>c)Hướng dẫn đọc diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn đọc theo vai đoạn đối thoại cuối bài(treo bảng phụ) - GV nhận xét, khen học sinh nhập vai tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 2 em nối tiếp nhau đọc bài thơ: Thăm bạn và trả lời câu hỏi trong bài - Nghe giới thiệu, mở sách. - Quan sát tranh minh họa. - HS nối tiếp nhau đọc 3 đoạn, đọc 3 lượt. - 1 em đọc chú giải - HS luyện đọc theo cặp - 1- 2 em đọc cả bài - Lớp nghe - Thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi - 2 em trả lời - Lớp nhận xét - 2 em trả lời - Lớp nhận xét, bổ sung - Tình thương, sự thông cảm Sự đồng cảm - h/s nêu ý nghĩa của chuyện - 3 em nối tiếp đọc 3 đoạn - 2 h/s thực hiện mẫu - Lớp luyện đọc phân vai theo cặp - Từng cặp xung phong đọc to - Lớp chọn cặp đọc tốt nhất

D- Củng cố- DẶN DÒ:

- 1- Củng cố:
 - Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?
 - Hệ thống bài và nhận xét giờ học
- 2- Dặn dò:
 - Tập kể lại câu chuyện cho mọi người nghe

TẬP LÀM VĂN

KỂ LẠI LỜI NÓI, Ý NGHĨ CỦA NHÂN VẬT

A-MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Nắm đ-ợc tác dụng của việc dùng lời nói và ý nghĩ của nhân vật để khắc hoạ tính cách nhân vật, nói lên ý nghĩa câu chuyện